

Số: /CĐSL-TCHSSV
V/v phối hợp bàn giao, tiếp nhận và
quản lý lưu học sinh Lào

Sơn La, ngày tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Trường Chính trị tỉnh Sơn La.

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam số 47/2014/QH13 và Luật sửa đổi, bổ sung số 51/2019/QH14;

Căn cứ Khoản 3 Điều 45 Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức bảo lãnh;

Căn cứ Đề án số 13-ĐA/TU ngày 31/05/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La về đào tạo nguồn nhân lực cho các tỉnh nước CHDCND Lào;

Căn cứ Quyết định số 624/QĐ-CĐSL ngày 05/8/2026 của Trường Cao đẳng Sơn La về việc công nhận kết quả thi và cấp chứng chỉ tiếng Việt cho cán bộ lưu học sinh Lào;

Căn cứ Quyết định số 384/QĐ-TCT ngày 08/8/2026 của Trường Chính trị tỉnh Sơn La về việc công nhận học viên trúng tuyển lớp Trung cấp Lý luận chính trị khóa II năm 2026 dành cho cán bộ các tỉnh nước CHDCND Lào.

Để đảm bảo công tác bàn giao, tiếp nhận và quản lý lưu học sinh (LHS) Lào được chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật về cư trú, Trường Cao đẳng Sơn La kính đề nghị Trường Chính trị tỉnh Sơn La phối hợp thực hiện một số nội dung sau:

Hiện tại, 40 LHS Lào (có danh sách kèm theo) đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng tiếng Việt tại Trường Cao đẳng Sơn La và đã trúng tuyển vào lớp Trung cấp Lý luận chính trị khóa II năm 2026 tại Quý trường. Để đảm bảo không gián đoạn thời hạn cư trú, Trường Cao đẳng Sơn La sẽ thực hiện thủ tục chấm dứt trách nhiệm bảo lãnh và đề nghị huỷ thị thực đối với 40 LHS nêu trên từ ngày **20/8/2026**.

Kính đề nghị Trường Chính trị tỉnh Sơn La thực hiện các thủ tục tiếp nhận bảo lãnh, gia hạn thị thực, tạm trú cho LHS theo địa chỉ cư trú mới kể từ ngày bàn giao.

Thông tin trao đổi xin liên hệ: Bà Lò Quỳnh Hiếu, số điện thoại: 034.875.6 377

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TCHSSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Xuân Thắng

DANH SÁCH

LHS Lào đề nghị phối hợp bàn giao, tiếp nhận và quản lý

(Kèm theo Công văn số /CĐSL-TCCTHSSV ngày /08/2026 của Trường Cao đẳng Sơn La)

STT	Họ tên theo hộ chiếu	Sinh ngày	Giới tính	Số hộ chiếu	Lớp	Hạn thị thực, tạm trú	Ghi chú
1	XAISAMITH KHAMSONE	17/12/1990	Nam	P1840002	Cán bộ K16	12/10/2026	
2	MITTAPHONH SOMSANITH	13/10/1984	Nam	P3102705	Cán bộ K16	12/10/2026	
3	INTHALY NOUANThONG	17/06/1984	Nam	P3173634	Cán bộ K16	12/10/2026	
4	SENGMANY KHANTHALA	07/12/1985	Nữ	P3396227	Cán bộ K16	12/10/2026	
5	KHOMTHAVONG LATDAVONE	05/09/1991	Nữ	P3334878	Cán bộ K16	12/10/2026	
6	LIYAKET KHINSAVANH	20/06/1985	Nam	P2730003	Cán bộ K16	12/10/2026	
7	PHAIBOUN SIPHAN	07/02/1985	Nam	P3304409	Cán bộ K16	12/10/2026	
8	THAMMAVONG ANOUN	02/04/1983	Nam	P3333212	Cán bộ K16	12/10/2026	
9	SENGSYSANGA CHANTHA	07/05/1990	Nữ	P2229534	Cán bộ K16	12/10/2026	
10	THONGPHASOUK TOUY	13/05/1984	Nam	P3333206	Cán bộ K16	12/10/2026	
11	SYSOUPHANH PHONEPHET	12/02/1991	Nam	P3333208	Cán bộ K16	12/10/2026	
12	CHOMSALY THONGXAY	07/08/1980	Nam	P3333205	Cán bộ K16	12/10/2026	
13	LAOYANG BOUNPHENG	06/03/1990	Nam	P3333211	Cán bộ K16	12/10/2026	
14	XAYLAOLY LAO ER	06/11/1988	Nam	P3333209	Cán bộ K16	12/10/2026	
15	KHAMMANY KEUANG	20/10/1985	Nam	P3333210	Cán bộ K16	12/10/2026	

STT	Họ tên theo hộ chiếu	Sinh ngày	Giới tính	Số hộ chiếu	Lớp	Hạn thị thực, tạm trú	Ghi chú
16	SENGPHETSY VIENGKHAM	24/04/1986	Nữ	P3333207	Cán bộ K16	12/10/2026	
17	SENLASY BOUNSY	06/12/1996	Nam	P3333203	Cán bộ K16	12/10/2026	
18	PHANTHAVONG KHAMBOUM	16/11/1987	Nam	P3373555	Cán bộ K16	12/10/2026	
19	DOUANGKHAMPHAI PHOUKHAM	09/08/1983	Nam	P3339491	Cán bộ K16	12/10/2026	
20	PHOUPHONETHONG SYTHONG	27/09/1989	Nam	P3370931	Cán bộ K16	12/10/2026	
21	DOUANGDALA VANTHALY	03/12/1980	Nữ	P2061541	Cán bộ K16	12/10/2026	
22	THAMVONGSA CHANSAKHONE	01/04/1982	Nam	P3370573	Cán bộ K16	12/10/2026	
23	YONGHOUA CHERTHOR	08/02/1990	Nam	P3344468	Cán bộ K16	12/10/2026	
24	FAIDA KHAMXAIYA	11/10/1986	Nam	P3355370	Cán bộ K16	12/10/2026	
25	VONGMACHANH SOUKSAVANH	08/01/1988	Nam	PA0213986	Cán bộ K16	12/10/2026	
26	MANOLAI PICK	14/07/1991	Nam	P3334351	Cán bộ K16	12/10/2026	
27	LENGXIONGPAO CHUEXIONG	10/10/1990	Nam	S0100306	Cán bộ K16	12/10/2026	
28	SAMOUNTY PEPSI	05/10/1991	Nam	P3369998	Cán bộ K16	12/10/2026	
29	LORVANXAY BOUNYOK	06/06/1988	Nam	P3349910	Cán bộ K16	12/10/2026	
30	DUANGNAPHA SOMPHAN	29/12/1991	Nam	P3334746	Cán bộ K16	12/10/2026	
31	LYNOLEU THONGLY	28/01/1982	Nam	P3406354	Cán bộ K16	12/10/2026	
32	SENGVONGKHAM VILAVONG	18/10/1983	Nam	PA0342697	Cán bộ K16	12/10/2026	
33	PHOUYPHAKONE XAYSOUHPARP	01/01/1984	Nam	P3404040	Cán bộ K16	12/10/2026	

STT	Họ tên theo hộ chiếu	Sinh ngày	Giới tính	Số hộ chiếu	Lớp	Hạn thị thực, tạm trú	Ghi chú
34	VONGSAVANH SOUPHANI	25/09/1982	Nữ	PA0336701	Cán bộ K16	12/10/2026	
35	PHONEKHAMMA SONENISUCK	08/07/1983	Nam	P3414162	Cán bộ K16	12/10/2026	
36	KHAMVONGXAI AOK	08/09/1990	Nam	P2241025	Cán bộ K16	20/10/2026	
37	VONGKHAMTHE OTH	07/08/1980	Nam	P3366469	Cán bộ K16	20/10/2026	
38	XAICHERXONG YENGCHANG	10/03/1990	Nam	PA0511626	Cán bộ K16	20/10/2026	
39	PHIMMASONE LINDA	08/09/1985	Nữ	PA0511624	Cán bộ K16	20/10/2026	
40	PHONEBUAPHENG PHOUSIN	17/03/1990	Nam	PA0511437	Cán bộ K16	20/10/2026	

(Danh sách gồm: 40 lưu học sinh)